

ÔN TẬP VỀ GIAO TỬ TRONG CÁC QUY LUẬT DI TRUYỀN

Kéo các ô sau thả vào vị tríthích hợp để được nội dung chính xác

2	1	1	4	2
4	$50\% - \frac{f}{2}$	1:1:1:1	$\frac{f}{2}$	4

I. Quy luật di truyền Mendel

- Tính số loại giao tử tạo ra

Một cơ thể: Số loại giao tử = số dòng thuần = 2^n (n là số cặp gen dị hợp)

- Tính số loại giao tử tạo ra từ một tế bào

+ Một tế bào sinh tinh nếu không xảy ra hoán vị gen $\rightarrow$ cho ít nhấtloại giao tử.

VD: Một tế bào có kiểu gen AaBb giảm phân bình thường sẽ cho 2 giao tử.

+ Một tế bào sinh tinh nếu xảy ra hoán vị gen (đã xảy ra trao đổi chéo) $\rightarrow$ cho ít nhấtloại giao tử.

+ Một tế bào sinh trứng trong mọi trường hợp chỉ cho ra trứng.

- Tính tỉ lệ giao tử tạo ra

AA $\rightarrow$ 1A

Aa $\rightarrow$ 1/2A: 1/2a

aa $\rightarrow$ 1a

II. Liên kết gen và hoán vị gen

- Một tế bào sinh tinh giảm phân tạo loại giao tử với tỉ lệ

- Một cơ thể giảm phân tạo loại giao tử với tỉ lệ không bằng nhau:

+ Tỉ lệ mỗi giao tử hoán vị = $\rightarrow$ tỉ lệ giao tử hoán vị $\leq 25\%$.

+ Tỉ lệ mỗi giao tử liên kết = $\rightarrow$ tỉ lệ giao tử liên kết $\geq 25\%$.

III. Di truyền liên kết với giới tính

+ Cặp NST giới tính là XX $\rightarrow$ loại giao tử

+ Cặp NST giới tính là XY $\rightarrow$ loại giao tử với tỉ lệ bằng nhau

+ Cặp NST giới tính là XO: có 1 NST X $\rightarrow$ 1 loại giao tử mang X và một loại không mang NST giới tính nào.